

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày: 27/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Lan** và bà **Nguyễn Diệu Linh**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Phương** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Đức B (tên gọi khác: **Qu**), sinh năm 1987; Giới tính: Nam. ĐKKHKT: Khu Nguyễn X, phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Khu Trần N, phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Hoàng Đức L, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1959. Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ ba; có vợ là Đỗ Thị Th, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Có 02 con; lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2021 chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vũ Duy T, sinh năm 1999; Giới tính: Nam. ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Phú T, phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12. Con ông Vũ Văn T1, sinh năm 1968 và con bà Phạm Thị Thu Th1, sinh năm 1975. Gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Chưa. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2021 chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1974

Địa chỉ cư trú tại: Khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980

Địa chỉ cư trú tại: Khu Phú L, phường NĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23giờ 30phút ngày 28/12/2021 tại khu vực trước cửa số nhà 85 Trần Hưng Đ, phường Trần Hưng Đ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Vũ Duy T và Hoàng Đức B đang cất giấu trái phép 01 (một) gói nilon màu trắng có kích thước khoảng 1,5x1,5cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. T và B khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để cùng nhau sử dụng. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Trần Anh T sinh năm 1974 trú tại: Khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và anh Nguyễn Hữu K sinh năm 1980 trú tại: Khu Phú L, xã NĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 19 giờ 00phút ngày 28/12/2021 Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) ngồi ăn cùng với Vũ Duy T ở khu Trần N, phường TK, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đến khoảng 22giờ 30phút cùng ngày, B bảo T đi mua ma túy tổng hợp về cùng nhau sử dụng, T đồng ý. B đưa cho T số tiền 500.000đồng, T cầm tiền đi ra khu vực cầu Bách Thảo thuộc khu Phú T, phường TK, thành phố Hải Dương để mua ma túy. Tại đây T gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) và mua 01 gói ma túy với số tiền 500.000đồng. Sau đó T quay lại đưa cho B rồi lấy xe mô tô biển số 34B4 – 044.xx chở B đi mua dụng cụ về để sử dụng. Đến khoảng 23giờ 30phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực trước cửa số nhà 85 Trần Hưng Đ, phường Trần Hưng Đ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương khi làm nhiệm vụ kiểm tra thì B thả gói ma túy ngay tại vị trí sát chân B đứng; Tổ công tác đã thu giữ 01 (một) gói nilon màu trắng kích thước 1,5x1,5cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. B khai nhận đó là ma túy cất giấu để cùng T sử dụng; khi thấy lực lượng Công an B đã thả

gói ma túy từ trên tay phải xuống dưới đất để tránh bị phát hiện. Ngoài ra còn quản lý chiếc xe máy biển số 34B4 – 044.xx. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Trần Anh Tvà anh Nguyễn Hữu K.

Tại Kết luận giám định số 109/KLGD- PC09 ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) thu giữ của Vũ Duy T và Hoàng Đức B gửi đến giám định có khối lượng là 0,470 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 29/12/2021 xác định: Nước tiểu của Hoàng Đức B và Vũ Duy T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Đối với 0,425gMethamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong số 109/KLGD-PC09 đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương cần chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án. Đối với chiếc xe máy biển số 34B4 – 044.xx Hoàng Đức B mượn của anh Nguyễn Văn S trú tại khu Nguyễn X, phường TK, thành phố Hải Dương; anh Sáng không biết việc B dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Sáng.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSTPHD ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) và Vũ Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) và Vũ Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu)từ 15(Mười lăm) tháng tù đến 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2021;Xử phạt bị cáo Vũ Duy T từ15 (Mườilăm) tháng tù đến 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 0,425g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì được niêm phong đựng trong phong bì số 109/KLGD-

PC09 của Phòng hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (bút lục số 22-23, 53-55, 115-116); lời khai của những người làm chứng (Bút lục số 83-87, 88-92) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/12/2022 tại khu vực trước cửa số nhà 85 Trần Hưng Đ, phường Trần Hưng Đ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) và Vũ Duy T có hành vi cất giấu trái phép 0,470g Methamphetamine mục đích để cùng sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc các bị cáo cất giấu trái phép Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét vai trò từng bị cáo trong vụ án: Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Đức B (Qu) là người đề xuất và đưa tiền cho bị cáo T đi mua ma túy để cùng sử dụng nên cần đánh giá vai trò của bị cáo B là người đứng

đầu trong vụ án. Bị cáo Vũ Duy T là người thực hiện theo sự sai khiến của B nên T giữ vai trò sau bị cáo B.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 0,425g Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong số 109/KLGĐ-PC09. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe máy biển số 34B4 – 044.xx Hoàng Đức B mượn của anh Nguyễn Văn S trú tại khu Nguyễn X, phường TK, thành phố Hải Dương; anh Sáng không biết việc B dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh S là chủ sở hữu là phù hợp qui định của pháp luật.

[6] Những vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Vũ Duy T, kết quả điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ

phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đức B và Vũ Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) 17 (Mười Bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2021.

Xử phạt bị cáo Vũ Duy T 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2021.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,425g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng, 01 (Một) vỏ phong bì được niêm phong đựng trong phong bì số 109/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 01/4/2022).*

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) và Vũ Duy T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Hoàng Đức B (tên gọi khác: Qu) và Vũ Duy T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2022)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Tố Uyên